

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

Tam Đường, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện U, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Lò Văn T1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện T2, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 đều thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 thỏa thuận được: Chị Hoàng Thị T là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lò Thị D

sinh ngày 03/8/2019 cho đến khi cháu D thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Lò Văn T1 là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Hoàng Đức N, sinh ngày 01/10/2017 cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn T1 mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ (*Bảy mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hoàng Thị T tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Lò Văn T1 phải nộp. Tổng cộng chị Hoàng Thị T phải nộp 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000135 ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Hoàng Thị T được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết